

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LÊ CHÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2022/HS-ST
Ngày 25-5-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tuyết Hồng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Bích Ngọc

Ông Nguyễn Trí

Thư ký phiên toà: Bà Ngô Trần Phương Thảo - Thư ký Toà án nhân dân quận Lê Chân.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân tham gia phiên toà: Bà Đỗ Thị Bích Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 37/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 110/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Quang T, sinh năm 1980 tại Hải Phòng. Đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu 4, xã T, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng; chỗ ở hiện nay: Khu 10, xã T, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quốc T (đã chết) và bà Ngô Thị C; có vợ là Nguyễn Thị H (đã ly hôn) và 01 con; tiền án: Án số 06/2017/HSST ngày 23/02/2017 Tòa án nhân dân huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh xử 24 tháng tù về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ; Án số 03/2019/HS-ST ngày 26/02/2019 Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng xử 06 tháng tù về tội Đánh bạc. Bị tạm giữ ngày 09/3/2022; tạm giam ngày 16/03/2022; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Lưu Văn K, sinh năm 1984; nơi cư trú: Khu 1, xã T, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 09/3/2022 Trần Quang T điều khiển xe máy biển kiểm soát 15H1-157.50 đi từ nhà đến khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng mua ma túy về sử dụng. Đến nơi T điều khiển xe máy đi sâu vào trong ngõ khoảng 10m thì gặp một người nam giới khoảng 50 tuổi đang đứng sát đường tàu gập đầu thì T hiểu người nam giới này có bán ma túy. T tiến lại gần và nói “ cho một cái trắng 200.000 đồng”, ý T là mua 200.000 đồng ma túy heroine. T đưa cho nam giới một tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng thì người nam giới đưa cho T một túi nilon màu hồng bên trong có một gói giấy chứa ma túy. T cầm gói ma túy bằng tay trái rồi điều khiển xe máy đi tìm nơi vắng người để sử dụng. Đến khoảng 09 giờ bị cáo đi đến khu vực nghĩa địa tổ 32 phường Dư Hàng Kênh, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, T dựng xe máy ở phía ngoài rồi đi bộ vào phía bên trong để sử dụng ma túy thì bị tổ công tác Công an phường Dư Hàng Kênh tiến hành kiểm tra. Do hoảng sợ T đã ném gói ma túy đang cầm trên tay trái xuống đất về phía trước cách vị trí T đứng khoảng 01 m thì bị phát hiện bắt quả tang. Thu giữ của T 01 gói nilon màu hồng, kích thước 1 x 1,5 cm bên trong chứa ma túy; 01 xe máy biển kiểm soát 15H1-157.50; 01 ví giả da màu nâu kích thước khoảng 12 x 09 cm trong có 01 căn cước công dân mang tên Trần Quang T và số tiền 6.700.000 đồng (trong đó có 200.000 đồng là tiền của bị cáo còn 6.500.000 đồng là tiền bị cáo vay của anh Lưu Văn K để mua cây cảnh). Thu trong túi quần bên phải của T đang mặc 01 xi lanh và 01 ống nước cất chưa sử dụng.

Tại bản Kết luận giám định số 82/KL-KTHS(MT) ngày 16/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,34 gam, là loại Heroine.

Tại Cơ quan điều tra Trần Quang T khai nhận như nội dung trên.

Bản Cáo trạng số 47/CT-VKSLC ngày 27/4/2022 Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân truy tố Trần Quang T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận có hành vi tàng trữ trái phép ma túy, có khối lượng 0,34 gam, là loại Heroine mục đích để sử dụng như đã khai tại cơ quan điều tra và cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Lưu Văn K khai nhận: Anh được biết Trần Quang T bị Công an quận Lê Chân bắt về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, khi bị bắt Công an có thu giữ của T 6.700.000 đồng trong đó có 6.500.000 đồng là tiền anh cho T vay để làm vốn đi buôn cây cảnh, nay anh đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho anh số tiền 6.500.000 đồng mà anh đã cho T vay.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo Trần Quang T và đề nghị HĐXX: Căn cứ điểm o

khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Quang T mức án tù 05 năm 06 tháng tù đến 06 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 82 MT/PC09 đựng số ma túy còn lại sau giám định; 01 ví giả da màu nâu kích thước 12 x 09 cm; 01 xi lanh, 01 ống nước cất chưa qua sử dụng. Trả lại cho anh Lưu Văn K số tiền 6.500.000 đồng; Trả lại cho bị cáo số tiền 200.000 đồng.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Lê Chân, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ thể hiện: Khoảng 09 giờ ngày 09/3/2022 Trần Quang T có hành vi cất giữ trái phép ma túy, có khối lượng 0,34 gam, là loại Heroine mục đích để sử dụng và bị bắt quả tang tại khu vực nghĩa địa tổ 32 phường Dư Hàng Kênh, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; nhân thân bị cáo có 02 tiền án chưa được xóa án tích nên đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Quang T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an xã hội nên cần xử lý bắt cách ly khỏi xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

- Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Mặc dù bị cáo có 2 tiền án chưa được xóa án tích nhưng không tính bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự vì 2 tiền án này được xác định là tình tiết định khung hình phạt.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, bị cáo hiện đang thờ cúng chú ruột của bố là liệt sỹ trong cuộc kháng chiến chống Pháp nên xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có công việc ổn định và không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

[7] Đối với 01 phong bì niêm phong số 82 MT/PC09 đựng số ma túy còn lại sau giám định; 01 ví giả da màu nâu kích thước 12 x 09 cm; 01 xi lanh, 01 ống nước cất chưa qua sử dụng xét đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với 01 căn cước công dân mang tên Trần Quang T xét đây là giấy tờ nhân thân của bị cáo nên trả lại cho bị cáo

[9] Đối với số tiền 6.700.000 đồng thu giữ trong người bị cáo không liên quan đến việc phạm tội trong đó có 6.500.000 đồng là tiền bị cáo vay của anh Lưu Văn K để mua cây cảnh bán, tại phiên tòa anh K xin lại số tiền trên nên trả lại số tiền 6.500.000 đồng cho anh Lưu Văn K. Số tiền còn lại 200.000 đồng là tiền của bị cáo nên trả lại bị cáo nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[10] Đối với người nam giới bán ma túy cho Trần Quang T chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân không có cơ sở để điều tra, HĐXX không xét.

[11] Đối với chiếc xe mô tô, biển kiểm soát 15H1-157.50, quá trình điều tra chưa xác minh chủ sở hữu hợp pháp nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân tiếp tục xác minh, xử lý sau, HĐXX không xét.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Trần Quang T 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 09 tháng 03 năm 2022.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 82MT/09 đựng số ma túy còn lại sau giám định; 01 ví giả da màu nâu kích thước 12 x 09 cm; 01 xi lanh, 01 ống nước cất chưa qua sử dụng.

Trả lại bị cáo 01 căn cước công dân mang tên Trần Quang Trung

(Theo Biên bản giao nhận tài sản, vật chứng ngày 27 tháng 4 năm 2022 giữa Công an quận Lê Chân và Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân, Hải Phòng)

Trả lại anh Lưu Văn K số tiền 6.500.000 đồng (sáu triệu năm trăm nghìn đồng)

Tiếp tục tạm giữ của bị cáo số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) để đảm bảo thi hành án về phần án phí.

(Theo giấy nộp tiền ngày 26 tháng 04 năm 2022 của Công an quận Lê Chân vào kho bạc Nhà nước quận Lê Chân)

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Quang T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án Lưu Văn Khuê được quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan...
- VKSND quận Lê Chân;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an Q.Lê Chân;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- UBND xã Tiên Thắng, huyện Tiên Lãng, HP
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân;
- PV06 Công an TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Tuyết Hồng

